

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp
Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008

GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP

Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1782/QĐ-UBND ngày 13/7/2015 của UBND tỉnh Đắk Lắk quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp (đã được sửa đổi tại Quyết định số 916/QĐ-UBND ngày 07/4/2016 của UBND tỉnh);

Căn cứ xác nhận của Giám đốc Sở Tư pháp về việc Hệ thống quản lý chất lượng áp dụng có hiệu lực;

Xét đề nghị của Ban công tác xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đối với các lĩnh vực hoạt động trong Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành và thay thế Quyết định số 60/QĐ-STP ngày 09/6/2016 của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk.

Điều 3. Ban công tác xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 Sở Tư pháp, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Sở và cán bộ, công chức, viên chức Sở Tư pháp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh;
- Sở Khoa học & Công nghệ;
- Lưu: VT, TKTL.



Nguyễn Minh Thuận

PHỤ LỤC

Các lĩnh vực hoạt động của Sở Tư pháp được công bố phù hợp Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 9001:2008

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 21/QĐ-STP ngày 12/10/2016
của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk)*

1. Tài liệu chung:

- Sổ tay chất lượng;
- Quy trình kiểm soát tài liệu;
- Quy trình kiểm soát hồ sơ;
- Quy trình đánh giá nội bộ;
- Quy trình kiểm soát sản phẩm không phù hợp;
- Quy trình hành động khắc phục;
- Quy trình hành động phòng ngừa.

2. Các quy trình:

2.1. Quy trình nội bộ (11 quy trình):

a. Văn phòng Sở (06 quy trình):

- Quy trình xét thi đua khen thưởng;
- Quy trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;
- Quy trình xây dựng kế hoạch hàng năm;
- Quy trình xây dựng báo cáo tổng hợp định kỳ;
- Quy trình kiểm soát hoạt động chức năng của Văn phòng Sở;
- Quy trình họp xem xét của Lãnh đạo.

b. Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật (03 quy trình):

- Quy trình thẩm định văn bản quy phạm pháp luật;
- Quy trình tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật;
- Quy trình kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền.

c. Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật (02 quy trình):

- Quy trình biên soạn tài liệu pháp luật;
- Quy trình xây dựng Bản tin Tư pháp.

2.2. Quy trình theo Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp (85 quy trình):

a. Thanh tra Sở (03 quy trình):

- Quy trình giải quyết khiếu nại lần đầu;
- Quy trình giải quyết khiếu nại lần hai;
- Quy trình giải quyết tố cáo.

b. Phòng Hành chính tư pháp (13 quy trình):

- Quy trình thủ tục cấp Giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam;
- Quy trình thủ tục cấp Giấy xác nhận là người gốc Việt Nam;
- Quy trình thủ tục thôi quốc tịch Việt Nam;
- Quy trình thủ tục trở lại quốc tịch Việt Nam;
- Quy trình thủ tục nhập quốc tịch Việt Nam;
- Quy trình thủ tục đăng ký nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài (*đối với trường hợp người nước ngoài thường trú tại Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi*);
- Quy trình thủ tục xác nhận công dân Việt Nam thường trú ở khu vực biên giới đủ điều kiện nhận trẻ em của nước láng giềng cư trú ở khu vực biên giới làm con nuôi;
- Quy trình thủ tục đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài;
- Quy trình thủ tục cấp bản sao giấy tờ hộ tịch từ sổ hộ tịch;
- Quy trình cấp Phiếu lý lịch tư pháp (*do cá nhân yêu cầu*);
- Quy trình cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 do cá nhân yêu cầu trong trường hợp ủy quyền và cá nhân là cha, mẹ của người chưa thành niên yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2;
- Quy trình cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 (*do cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội yêu cầu*);
- Quy trình cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 (*do cơ quan tiến hành tố tụng yêu cầu*).

c. Phòng Hỗ trợ tư pháp (69 quy trình):

- Quy trình thủ tục đăng ký hoạt động của Văn phòng luật sư;
- Quy trình thủ tục đăng ký hoạt động của Công ty luật hợp danh hoặc Công ty luật Trách nhiệm hữu hạn (TNHH);
- Quy trình thủ tục chuyển đổi Công ty luật TNHH và Công ty luật hợp danh;
- Quy trình thủ tục thay đổi người đại diện theo pháp luật của Văn phòng luật sư, Công ty luật TNHH một thành viên, Công ty luật TNHH hai thành viên trở lên, Công ty hợp danh;
- Quy trình thủ tục chuyển đổi Văn phòng luật sư thành Công ty luật;

- Quy trình thủ tục đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư;
- Quy trình thủ tục cấp Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hành nghề luật sư;
- Quy trình thủ tục đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân;
- Quy trình thủ tục cấp Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài;
- Quy trình thủ tục cấp Giấy đăng ký hoạt động cho Công ty TNHH một trăm phần trăm vốn nước ngoài, Công ty luật TNHH dưới hình thức liên doanh;
- Quy trình thủ tục cấp Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh của Công ty luật nước ngoài;
- Quy trình thủ tục cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, Công ty luật nước ngoài do bị mất, bị rách, bị cháy hoặc vì lý do khác không cố ý;
- Quy trình thủ tục đăng ký hoạt động Văn phòng giao dịch của tổ chức hành nghề luật sư;
- Quy trình thủ tục thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư, Công ty luật nước ngoài;
- Quy trình thủ tục cấp lại Giấy đăng ký hoạt động cho tổ chức hành nghề luật sư do bị mất, bị rách, bị cháy hoặc bị thiêu hủy dưới hình thức khác;
- Quy trình thủ tục hợp nhất Công ty luật;
- Quy trình thủ tục sáp nhập Công ty luật;
- Quy trình thủ tục đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật;
- Quy trình thủ tục đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm tư vấn pháp luật;
- Quy trình thủ tục thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật, chi nhánh;
- Quy trình thủ tục cấp thẻ tư vấn viên pháp luật;
- Quy trình thủ tục cấp lại thẻ tư vấn viên pháp luật;
- Quy trình thủ tục đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài;
- Quy trình thủ tục đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài;
- Quy trình thủ tục đăng ký hoạt động của Chi nhánh tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam;

- Quy trình thủ tục thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam;

- Quy trình thủ tục cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam;

- Quy trình thủ tục đăng ký danh sách đấu giá viên, thay đổi, bổ sung danh sách đấu giá viên;

- Quy trình thủ tục thành lập Văn phòng giám định tư pháp;

- Quy trình thủ tục đăng ký hoạt động Văn phòng giám định tư pháp;

- Quy trình thủ tục chuyển đổi loại hình Văn phòng giám định tư pháp;

- Quy trình thủ tục đăng ký hoạt động khi chuyển đổi loại hình Văn phòng giám định tư pháp;

- Quy trình thủ tục thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định tư pháp của Văn phòng giám định tư pháp;

- Quy trình cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp đối với trường hợp thay đổi nội dung đăng ký hoạt động: tên gọi, địa chỉ trụ sở, người đại diện theo pháp luật của Văn phòng, danh sách thành viên hợp danh;

- Quy trình thủ tục thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định tư pháp của Văn phòng giám định tư pháp;

- Quy trình thủ tục cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp (*trường hợp bị hư hỏng hoặc bị mất*);

- Quy trình thủ tục bổ nhiệm công chứng viên;

- Quy trình thủ tục cấp lại thẻ công chứng viên;

- Quy trình thủ tục thành lập Văn phòng công chứng;

- Quy trình thủ tục đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng;

- Quy trình thủ tục chuyển đổi Văn phòng công chứng do một công chứng viên thành lập;

- Quy trình thủ tục đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng chuyển đổi;

- Quy trình thủ tục đăng ký tập sự hành nghề công chứng;

- Quy trình thủ tục thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng sang tổ chức khác trong tỉnh;

- Quy trình thủ tục thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác;

- Quy trình thủ tục đăng ký tập sự hành nghề công chứng trường hợp người tập sự thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác sang tổ chức hành nghề công chứng trong tỉnh;
- Quy trình thủ tục chấm dứt tập sự hành nghề công chứng;
- Quy trình thủ tục đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng;
- Quy trình thủ tục từ chối hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng (*trường hợp tổ chức hành nghề công chứng không có công chứng viên khác đủ điều kiện hướng dẫn tập sự*);
- Quy trình thủ tục thay đổi công chứng viên hướng dẫn tập sự trong trường hợp người tập sự đề nghị thay đổi;
- Quy trình thủ tục thay đổi công chứng viên hướng dẫn tập sự trong trường hợp tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự tạm ngừng hoạt động, chấm dứt hoạt động hoặc bị chuyển đổi, giải thể;
- Quy trình thủ tục đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng;
- Quy trình thủ tục đăng ký hành nghề và cấp thẻ công chứng viên;
- Quy trình thủ tục xóa đăng ký hành nghề của công chứng viên;
- Quy trình thủ tục thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng;
- Quy trình thủ tục hợp nhất Văn phòng công chứng;
- Quy trình thủ tục đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng hợp nhất;
- Quy trình thủ tục sáp nhập Văn phòng công chứng;
- Quy trình thủ tục thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận sáp nhập;
- Quy trình thủ tục chuyển nhượng Văn phòng công chứng;
- Quy trình thủ tục thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng được chuyển nhượng;
- Quy trình thủ tục thành lập Hội công chứng viên;
- Quy trình thủ tục bổ nhiệm lại công chứng viên;
- Quy trình thủ tục đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân;
- Quy trình thủ tục chấm dứt hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân;

- Quy trình thủ tục thay đổi thành viên hợp danh của Công ty hợp danh hoặc thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản;
- Quy trình thủ tục đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản;
- Quy trình thủ tục thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của Quản tài viên;
- Quy trình thủ tục thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản./.